

Số: 07/2025/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 29 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Báo cáo thẩm tra số 71/BC-HĐND ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc dự toán mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nguồn kinh phí trong phạm vi nguồn tài chính hợp pháp của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn.

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với:

- Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc dự toán mua sắm quy định tại khoản 1 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ.

- Việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn;

b) Văn phòng Tỉnh ủy; cơ quan của Đảng trực thuộc Tỉnh ủy;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên/gói thầu, nội dung mua sắm thuộc nguồn kinh phí quản lý theo phân cấp hiện hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện như sau:

a) Quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình;

b) Quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/gói thầu, nội dung mua sắm của đơn vị trực thuộc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200 triệu đồng/gói thầu, nội dung mua sắm thuộc nguồn kinh phí quản lý theo phân cấp hiện hành.

4. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc đơn vị cấp tỉnh, cấp xã quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ trừ trường hợp quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này thuộc nguồn kinh phí quản lý theo phân cấp hiện hành.

5. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi nguồn tài chính hợp pháp của đơn vị.

6. Trường hợp việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài chính hợp pháp của đơn vị, thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ 29 (*kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 06 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2025. *g*

Nơi nhận: *u*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế (*Bộ Tài chính*);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (*Bộ Tư pháp*);
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (*Thành*) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HS. *g*

CHỦ TỊCH



Phương Thị Thanh